TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HSST
Ngày: 11/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo.
Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thu Hương.
2. Ông Nguyễn Ngọc Hai.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thức – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXX-HS ngày 29/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **VÕ THỊ NGUYÊN T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/9/1994 Tại: Tp .; Nơi đăng ký HKTT: 11A Chử Đ, Phường G, quận T, TP .; Nơi cư trú: H D, Phường E, quận G, TP . Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn L và bà Võ Thị Vân M; Chồng, con: không có; tiền sự: Không; tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2023 đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 45 phút, ngày 25/4/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra đối tượng Võ Thị Nguyên T đang đứng bên lề đường giao lộ D và đường H, phường I, quận P có dấu hiệu nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an P để kiểm tra. Qua kiểm tra đồ vật mang theo của Võ Thị Nguyên T phát hiện thu giữ 01 bóp vải loại dùng đựng bút học sinh bên trong có:

- 03 (Ba) túi nylon chứa tinh thể không màu
- 03 (Ba) túi nylon chứa tinh thể màu trắng
- 01 (Một) túi nylon chứa 10 viên nén màu xám, 18 viên nén màu vàng nhạt
- 01 (Một) túi nylon chứa 11 viên nén màu vàng nhạt

- 01 (Một) túi nylon chứa 02 viên nén màu xanh

- 01 (Một) túi nylon chứa 02 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu xám và 02 viên nén màu cam.

- 01 (Một) hủ nhựa chứa 50 viên nén màu nâu

- 01 (Một) gói chứa tinh thể màu trắng

- 01 (Một) tờ tiền cuộn tròn loại 50.000 đồng

- Số tiền 11.900.000 đồng

- 01 (Một) điện thoại di động

Tại cơ quan điều tra, Võ Thị Nguyên T khai nhận thường mang theo ma túy khi đi làm massage, nếu khách cần mua thì bán lại cho khách để kiếm lời và còn dư để bản thân sử dụng. Khoảng đầu tháng 4/2023, Võ Thị Nguyên T liên lạc qua Zalo với tài khoản tên "T2" mua 10 viên thuốc lắc với giá 200.000 đồng. Đến giữa tháng 4 không nhớ rõ ngày. Võ Thị Nguyên T tiếp tục liên lạc qua zalo với tài khoản tên "Tí sầu đời" mua 01 gói ma túy đá và 30 viên thuốc lắc với tổng giá là 8.000.000 đồng. Ngày 18/4/2023. Võ Thị Nguyên T tiếp tục liên lạc zalo với tài khoản tên "Bo" mua 10 viên thuốc lắc màu xám với giá 2.000.000 đồng. Vào khoảng 11 giờ ngày 21/4/2023. Võ Thị Nguyên T liên lạc qua tài khoản zalo tên "Tui sea uy tín" mua ma túy khay với số lượng là "2 hộp 10" với giá 14.000.000 đồng và thêm tiền ship 600.000 đồng. Võ Thị Nguyên T bắt đầu mua bán ma túy từ đầu tháng 4/2023, đã bán cho ba người khách (không rõ lai lịch) 03 viên thuốc lắc với giá 250.000 đồng/1 viên, hưởng lợi 150.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận giám định số 4270/KL-KTHS ngày 3/05/2023 của Phòng K Công an T 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Thị Nguyên T, Nguyễn Tố Q (người chứng kiến), Nguyễn Trung D (điều tra viên) và hình dấu của Công an phường P, quận P bên trong gồm có:

- Tinh thể không màu (ký hiệu m1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,9939gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu m2) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 20,3220 gam, loại Ketamine.

- 10 viên nén màu xám (ký hiệu m3) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,6288 gam, loại MDMA.

- 18 viên nén màu vàng nhạt (ký hiệu m4) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 7,2509 gam, loại MDMA.

- 11 viên nén mẫu vàng nhạt (ký hiệu m5) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,3590 gam, loại MDMA.

- 02 viên nén màu xanh (ký hiệu m6) có tổng khối lượng 1,1206 gam, không tìm thấy ma túy.

- 02 viên nén màu xanh (ký hiệu m7) có tổng khối lượng 1,0644 gam, không tìm thấy ma túy

- 01 viên nén màu xám (ký hiệu m8) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3611 gam, loại MDMA.

- 02 viên nén màu cam (ký hiệu m9) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0.9642 gam, loại MDMA

- 50 viên nén màu nâu (ký hiệu m10) có tổng khối lượng 15,4383 gam, không tìm thấy ma túy

-Tinh thể màu trắng (ký hiệu m11) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,0320 gam, loại Ketamine.

Đối với tài khoản Zalo tên "T2"; "Tii sea uy tín"; "Tí sầu đời"; "B" là người trực tiếp bán ma túy cho Võ Thị Nguyên T không có mối quan hệ quen biết, không nhận dạng được. Võ Thị Nguyên T không rõ lai lịch, nơi ở và tên thật của người sử dụng các tài khoản zalo này. Mặt khác, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các tài khoản trên tại Cục A cũng không có kết quả. Do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSPN ngày 08/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Võ Thị Nguyên T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Thị Nguyên T khai nhận để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi nhiều lần mua, cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời, từ tháng 4 năm 2023 đến khi bị bắt bị cáo đã 03 lần bán cho 03 người không rõ lai lịch đến ngày 25/4/2023 bị cáo cất giấu ma túy để đến điểm hẹn bán cho người nghiện thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt và thu giữ đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Thị Nguyên T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù; đề nghị buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) để thu nộp Ngân sách nhà nước; đề nghị trả lại cho bị cáo số tiền là 11.900.000 đồng (Mười một triệu chín trăm ngàn đồng); phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để thu nộp Ngân sách Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng còn lại theo quy định.

Quá trình đối đáp, tranh luận, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ ý kiến như trên, không phát sinh tình tiết nào mới.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan điều tra Công an quận P, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định số 4270/KL-KTHS ngày 3/05/2023 của Phòng K Công an T cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: để có tiền tiêu xài cá nhân, từ tháng 4 năm 2023 đến khi bị bắt bị cáo Võ Thị Nguyên T đã thực hiện hành vi nhiều lần mua, cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, bán kiếm lời, bị cáo đã 03 lần bán cho 03 người bạn nhưng không rõ lai lịch, nơi cư trú. Đến ngày 25/4/2023 khi cất giấu số ma túy còn lại gồm 4,9939 gam Methamphetamine; 21,354 gam Ketamine; 16,564 gam MDMA để bán cho người nghiện thì bị công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đối với các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình có xét đến tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình có khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Tại phiên toà các bị cáo khai nhận, thời gian thực hiện hành vi mua bán trái phép ma tuý thu lợi được số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự cần buộc các bị cáo nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xét thấy cần phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói niêm phong ma túy sau giám định ghi vụ số 952 (4270), bên ngoài có các chữ ký ghi tên TU Trịnh Hải T3 (GĐV), Nguyễn Khiếu Đình H (CBĐT). Trong đó có chứa chất không xác định được ma túy và chất ma túy còn lại sau giám định là chất độc hại, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A04, số sim 0938154262, Imei 1: 351890412539636, Imei 2: 353869182539636 (không kiểm tra được số sim và

số imei). Xét bị cáo đã dùng điện thoại này để liên lạc cho việc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) túi xách màu đen có thêu chữ A HAPPY Day, 01 bóp vải màu hồng. Đây là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cuộn giấy bằng tờ tiền loại 50.000 đồng Việt Nam một đầu được nhét vào bên trong 01 đầu thuốc lá. Xét tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng mặc dù bị cáo đã cuộn lại để sử dụng ma túy nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với đầu thuốc lá cũng là dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công an quận P).

- Số tiền 11.900.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản Công an quận P tại Kho Bạc Nhà nước P1 ngày 27/7/2023 của Ngân hàng TMCP C.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Võ Thị Nguyên T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2023. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt tiền Võ Thị Nguyên T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) gói niêm phong ma túy sau giám định ghi vụ số 952 (4270), bên ngoài có các chữ ký ghi tên TU Trịnh Hải T3 (GĐV), Nguyễn Khiếu Đình H (CBĐT); 01 (Một) túi xách màu đen có chữ A Happy D1, 01 bóp vải màu hồng; 01 đầu thuốc lá.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A04, số sim 0938154262, Imei 1: 351890412539636, Imei 2: 353869182539636 (không kiểm tra được số sim và số imei); 01 cuộn giấy bằng tờ tiền loại 50.000 đồng Việt Nam.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận và Công an quận P).

+ Trả lại cho Võ Thị Nguyên T số tiền 11.900.000 đồng (Mười một triệu, chín trăm ngàn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản Công an quận P tại Kho Bạc Nhà nước P1 ngày 27/7/2023 của Ngân hàng TMCP C).

+ Buộc Võ Thị Nguyên T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) để thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
. Bị cáo; (1)
. Người tham gia tố tụng; (0)
. CA TPHCM (PV 06); (1)
. TAND TP. HCM; (1)
. VKSND TP. HCM (1)
. Sở Tư pháp TP.HCM; (2)
. VKSND quận Phú Nhuận (2)
. Cơ quan điều tra - CA quận Phú Nhuận; (1)
. Trại tạm giam – Công an quận Phú Nhuận; (1)
. THADS quận Phú Nhuận; (4)
. THAHS quận Phú Nhuận; (1)
. Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo